TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20 /2023/HSST
Ngày 20/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Nhân.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Tuyến- Cán bộ hưu;

Bà Ngô Thùy Phương- Cán bộ hưu.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nụ - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Phụng- Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/HSST, ngày 17/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HS, ngày 06/11/2023 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1994; HKTT: thôn PHT, xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lái tàu; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1972 (là bố, mẹ đẻ của bị cáo T). Đều trú tại: thôn PHT, xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Đều có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T làm nghề lái tàu và đã được cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T2, được điều khiển phương tiện chở hàng có trọng tải toàn phần đến 1000 tấn. Khoảng cuối năm 2022, do Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T2 của T sắp hết hạn đồng thời T có nhu cầu nâng hạng giấy phép từ hạng T2 lên hạng T1 để điều khiển các loại phương tiện thuỷ nội địa trên 1000 tấn nên T đã nảy sinh ý định làm giả Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1. Sau đó, T được một người trong nghề lái tàu cho số điện thoại của người phụ nữ tên Kh (T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của Kh), để nhờ Kh làm giả Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 mà không cần đăng ký hồ sơ thi tuyển. Sau khi có số điện thoại, T gọi điện cho Kh nhờ làm giả Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1, Kh đồng ý và trao đổi với T nếu không có bằng tốt nghiệp cấp 3 thì làm bằng hết 30.000.000 đồng và đặt cọc trước 3.000.000 đồng. Kh bảo T sẽ có người đến tận nhà T lấy tiền. Sau đó, T đưa 3.000.000 để đặt cọc cho người đàn ông không quen biết mà Kh nhờ đến nhà T để lấy tiền. Số tiền còn lại khi nào nhận được giấy phép thì T thanh toán cho Kh. Khoảng hơn một tháng sau, Kh gửi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 qua đường bưu điện cho T. Sau khi nhận được giấy phép, T chuyển số tiền còn lại cho Kh (T không nhớ rõ thời gian chuyển tiền và không nhớ số tài khoản của Kh). Sau khi có giấy chứng nhận giả, T sử dụng Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 giả để lái tàu mang số hiệu VP-2101 từ tháng 03/2023.

Ngày 27/3/2023, T điều khiển tàu mang số hiệu VP-2101 của ông Lê Văn Đ, sinh năm 1966 (là bố đẻ của T), chở cát xây dựng đi trên tuyến Sông Lô - Sông Cầu từ TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để giao hàng. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, T điều khiển chiếc tàu trên đi đến khu vực Sông Cầu thuộc địa phận thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì bị tổ tuần tra kiểm soát Đội Giao thông đường thuỷ thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Ninh yêu cầu dừng phương tiện để tiến hành kiểm tra hành chính đối với tàu do T điều khiển. Quá trình kiểm tra, tổ tuần tra yêu cầu T xuất trình toàn bộ giấy tờ có liên quan đến phương tiện và người điều khiển phương tiện theo quy định.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ, tại Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"+ Hình dấu tròn đỏ có nội dung "CỤC ĐƯỜNG THUỶ NỘI ĐỊA VIỆT NAM" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) không phải là dấu đóng trực tiếp, được làm giả bằng phương pháp in phun màu.

+ Chữ ký đứng tên Nguyễn Long trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A) là chữ ký trực tiếp, so với chữ ký của Nguyễn Long trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M) không phải do cùng một người ký ra."

**** Vật chứng thu giữ:***

Ngày 28/3/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Quế Võ đã tạm giữ của T: 01(một) Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa số AC00007313 do Cục Đường thuỷ Nội địa Việt Nam cấp ngày 20/6/2021 hạng T1 mang tên Lê Văn T (bản gốc); 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thuỷ nội địa số 2630/ĐK do Sở GTVT tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 10/3/2023 đối với tàu mang số hiệu VP-2101 mang tên chủ phương tiện Lê Văn Đ (bản sao); 01(một) Giấy biên nhận thế chấp số 2101.03.2023/GBN do Phòng giao dịch Triệu Đề - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 17/3/2023 tàu mang số hiệu VP-2101 (bản gốc); 01(một) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thuỷ nội địa số 00216/23V19 do Chi cục đăng kiểm số 1 cấp ngày 08/3/2023 đôi với tàu mang số hiệu VP-2101 (bản gốc).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số: 173/CT-VKSQV ngày 28/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố Lê Văn T về tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo Khoản 1, Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời khai như đã trình bày tại cơ quan điều tra và không có yêu cầu, đề nghị gì. Đều không biết việc T đặt mua Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa giả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị HĐXX tuyên

bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 341; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa số AC00007313 do Cục đường thuỷ Nội địa Việt Nam cấp ngày 20/6/2021 hạng T1 mang tên Lê Văn T (bản gốc).

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với tang vật bị thu giữ, phù hợp với Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; thể hiện:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, tại sông Cầu thuộc địa phận thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, tổ tuần tra kiểm soát đội Cảnh sát đường thuỷ thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Ninh kiểm tra, phát hiện Lê Văn T, sinh năm 1994, HKTT: PHT, xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc là thuyền trưởng điều khiển phương tiện đường thuỷ mang số hiệu VP-2101 có hành vi sử dụng Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 giả trong quá trình tham gia giao thông đường thủy nội địa.

Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn T phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước; gây ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an, đến hoạt động của các cơ quan Nhà nước và các tổ chức. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho tạo điều kiện thúc đẩy cho các đối tượng xấu trong xã hội thực hiện các hành vi phạm tội khác ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực của cộng đồng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức để biết rõ hành vi sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức Nhà nước là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 để điều khiển tàu có trọng tải cao hơn không qua thi sát hạch theo quy định mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ sức răn đe bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Liên quan trong vụ án có người phụ nữ tên Kh và người đàn ông đã nhận tiền của T để làm giả Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 do T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể

nên Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Lê Văn Đ và bà Đặng Thị T không biết việc T thuê người làm giả và sử dụng Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa hạng T1 giả, cũng không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của Kh và người đàn ông đã nhận tiền của T. Do vậy cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

[4] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định 01 (một) Giấy biên nhận thế chấp số 2101.03.2023/GBN do Phòng giao dịch Triệu Đề - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 17/3/2023 tàu mang số hiệu VP-2101 (bản gốc) và 01(một) Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thuỷ nội địa số 00216/23V19 do Chi cục đăng kiểm số 1 cấp ngày 08/3/2023 đối với tàu mang số hiệu VP-2101 (bản gốc) không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 25/7/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Quế Võ đã trả lại cho T là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa số AC00007313 do Cục đường thuỷ Nội địa Việt Nam cấp ngày 20/6/2021 hạng T1 mang tên Lê Văn T (bản gốc) là tài liệu, chứng cứ quan trọng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, cần tịch thu, lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định nên xét thầy cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

2. Xử phạt: Lê Văn T 07 (bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo

dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Tịch thu, lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thuỷ nội địa số AC00007313 do Cục đường thuỷ Nội địa Việt Nam cấp ngày 20/6/2021 hạng T1 mang tên Lê Văn T (bản gốc).

4. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Quế Võ;
- CQĐT CA thị xã Quế Võ;
- CCTHADS thị xã Quế Võ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Nhân